

# KHOA MÔI TRƯỜNG & TNTN

## BM. QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG & TNTN

### HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY LUẬN VĂN ĐẠI HỌC

#### 1. Soạn thảo văn bản, khổ giấy, định dạng, font, kích thước chữ

Luận văn được soạn thảo trên hệ soạn thảo văn bản Window hoặc tương đương.

- Luận văn được in trên khổ giấy A4 (210 x 297 mm). Portrait.
- Lề: Top: 2 cm, Bottom: 2 cm, Left: 3 cm, Right: 2 cm
- Bảng mã: Unicode
- Font chữ: Times New Roman
- Kích thước: 13
- Chương: size 14, CHỮ IN HOA, ĐẬM, canh giữa
- Sau các chương, mục và tiểu mục **không bỏ bất kỳ dấu chấm** nào (chấm, chấm phẩy, hai chấm)
- Chế độ dẫn dòng: 1,2 lines
- Cách khoảng (tab) là 1,25 cm.
- Header và footer là 1,27 cm.
- Dẫn dòng (paragraph): trên (before): 6pt; dưới (after): 6pt
- Đánh số trang: đánh số ở giữa trang (cỡ chữ = 13). Các trang trước trang Chương 1 (trang tóm tắt, trang lời cảm tạ, trang mục lục, trang danh sách bảng, trang danh sách hình, trang các từ viết tắt (nếu có),... thì đánh số trang bằng số La-mã chữ thường (ví dụ: i, ii, iii, iv, v,...) không đánh số trang bìa. Bắt đầu đánh số trang bằng số Ả-rập (1, 2, 3,...) từ chương 1 đến phần tài liệu tham khảo và phụ lục.
- Công thức: thụt vào 2 cm
- Độ dày luận văn: Tối đa 80 trang (không tính phụ lục)

**Bảng tóm tắt quy định cho luận văn**

<b>Đề mục</b>	<b>Kích thước</b>	<b>Định dạng</b>	<b>Sắp xếp</b>
Tựa bài	18	Normal	Centered
Tóm tắt	12	<i>Italic</i>	Justified
Tên tiêu đoạn mức 1	13	<b>BOLD, UPPERCASE</b>	Left
Tên tiêu đoạn mức 2	13	<b>Bold</b>	Left
Tên tiêu đoạn mức 3	13	<i>Italic</i>	Left
Nội dung: 13 (Text)	13	Normal	Justified
Tên khoa học	13	<i>Italic</i>	Justified
Bảng (table)	12	Normal	Left
Chú thích bảng	10	<i>Italic</i>	Left, dưới bảng
Tên bảng	12	<b>Bold</b>	Left, trên bảng
Tên hình	12	<b>Bold</b>	Centered, dưới hình
Ghi chú	11	Normal	Justified, cuối trang
Cảm tạ	13	Normal	Justified
Tài liệu tham khảo	13	Normal	Left

## 2. Bố cục luận văn

Các phần của mỗi luận văn tùy thuộc vào từng đề tài cụ thể, thông thường bao gồm những phần, chương và thứ tự sau:

- Trang bìa
- Trang phụ bìa (không khung)
- Lời cảm ơn
- Mục lục
- Tóm tắt (nếu có) (tiếng Việt, tối đa **500 từ**)
- Danh sách bảng
- Danh sách hình
- Danh mục từ viết tắt (nếu có)
- Chương 1: Giới thiệu
- Chương 2: Lược khảo tài liệu
- Chương 3: Phương pháp nghiên cứu
- Chương 4: Kết quả và Thảo luận
- Chương 5: Kết luận và kiến nghị
- Tài liệu tham khảo
- Phụ lục

**Các chương của luận văn:**

- I. Giới thiệu: Trình bày lý do chọn đề tài, đặt vấn đề, nêu mục tiêu (mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể), nội dung nghiên cứu, đối tượng và phạm vi nghiên cứu, *ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài nghiên cứu* (nếu có).
- II. Lược khảo tài liệu: Trình bày các tài liệu liên quan đến nghiên cứu, khái quát về đặc điểm của khu vực nghiên cứu. Phân tích đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài luận văn; *nêu những vấn đề còn tồn tại: chỉ ra những vấn đề mà đề tài luận văn cần tập trung nghiên cứu, giải quyết (nếu có thể)*.
- III. Phương pháp nghiên cứu: Trình bày cơ sở lý thuyết, lý luận, giả thuyết khoa học và phương tiện phương pháp nghiên cứu đã được sử dụng trong luận văn.
- IV. Kết quả thảo luận: mô tả ngắn gọn công việc nghiên cứu khoa học đã tiến hành, các số liệu nghiên cứu khoa học hoặc số liệu thực nghiệm. Phần bàn luận phải căn cứ vào các dẫn liệu khoa học thu được trong quá trình nghiên cứu của đề tài luận văn hoặc đối chiếu với kết quả nghiên cứu của các tác giả khác thông qua các tài liệu tham khảo.
- V. Kết luận và kiến nghị: Trình bày những kết quả mới của luận văn một cách ngắn gọn không có lời bàn và bình luận thêm. Đề nghị những nghiên cứu tiếp theo.

## 2.1 Tiểu mục

Các tiểu mục của luận văn được trình bày và đánh số thành nhóm chữ số, nhiều nhất gồm ba chữ số với số thứ nhất chỉ số chương (ví dụ 4.1.1 chỉ tiểu mục 1, mục 1, chương 4). Tại mỗi nhóm tiểu mục phải có ít nhất hai tiểu mục, nghĩa là không thể có tiểu mục 2.1.1 mà không có tiểu mục 2.1.2 tiếp theo. Không nên vượt quá 3 tiểu mục.

## 2.2 Bảng biểu và hình vẽ

Đánh số bảng biểu, hình vẽ, phương trình phải liên tục theo chương. Ví dụ: Bảng 1.1, Bảng 1.2 (*là các bảng của chương 1*); Hình 4.1, Hình 4.2 (*là các hình của chương 4*).

Các bảng biểu, hình vẽ, phương trình nếu lấy từ các nguồn khác phải được trích dẫn đầy đủ. **Cách trích dẫn** dưới ngay hình vẽ hay bảng biểu, canh trái đối với bảng và canh phải đối với hình, size 10 (*Nguồn Nguyễn Bản B, 2010*).

**Đầu đề của bảng biểu** được ghi ở phía trên bảng, size 12 chữ đậm, nội dung bảng size 12. Cuối bảng các chú thích được in nghiêng và có kích thước là 10, canh lề trái.

Bảng thông thường được gạch 3 hàng (hàng thứ nhất 1<sup>1/2</sup> point, hàng thứ hai 1 point và hàng cuối cùng 1<sup>1/2</sup> point). Ngoài ra nếu bảng có thêm hàng tổng kết ở cuối thì có thêm 01 hàng trước hàng cuối cùng.

**Đầu đề của hình vẽ** và nội dung được ghi ở phía dưới hình, size 12 in đậm, các chú thích được in nghiêng và kích thước là 10, canh lề phải.

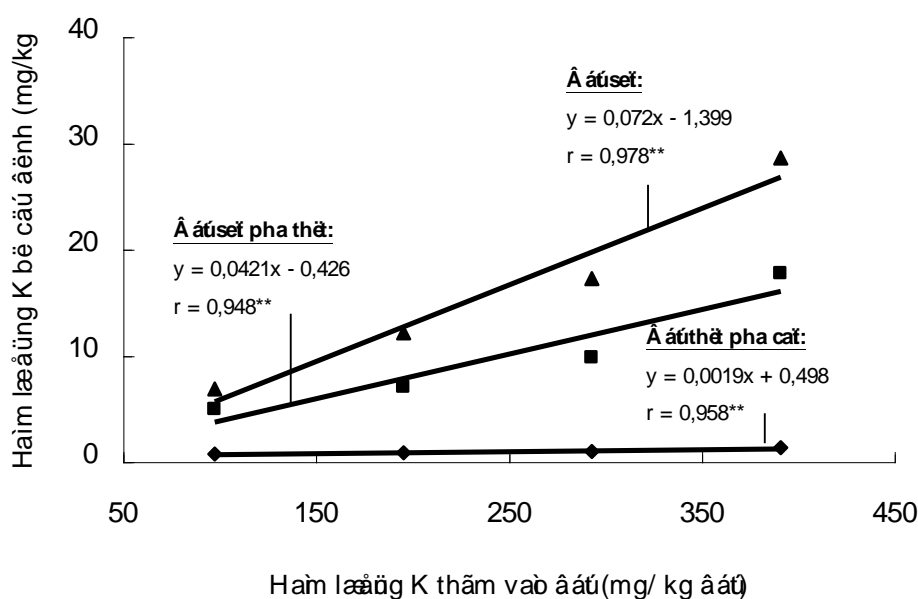
Khi những bảng biểu hoặc hình rộng, cần trình bày trên khổ giấy nằm ngang thì đầu bảng biểu, hình phải quay vào chỗ đóng bìa.

Thí dụ minh họa:

**Bảng 4.1 Hiệu suất (%) loại bỏ lân của các vật liệu ở các nồng độ 10, 40, 120, 360 mg PO<sub>4</sub>-P /L**

Vật liệu	Nồng độ (mg PO <sub>4</sub> -P /L)			
	10	40	120	360
Vỏ sò huyết	98.5 ± 0.3	64.0 ± 0.9	35.3 ± 0.5	88.7 ± 0.8
Cát	15.4 ± 1.4	7.6 ± 0.9	3.8 ± 0.3	7.6 ± 0.4
Đất phèn nung	98.9 ± 0.0	92.4 ± 2.3	78.4 ± 1.2	84.9 ± 1.9
Than gáo dừa	-325.9 ± 9.5	-81.5 ± 0.4	-28.7 ± 1.2	-9.0 ± 0.2
Tổ ong	49.1 ± 1.4	28.1 ± 0.2	16.1 ± 0.2	15.3 ± 0.4

### Cách trình bày Hình



**Hình 2.3** Tương quan giữa hàm lượng K cố định và hàm lượng K thêm vào đất trong điều kiện đất khô của 3 nhóm đất là sét, sét pha thịt và thịt pha cát ở Đồng Bằng Sông Cửu Long (Nguồn: Nguyễn Bảo Vệ, 1999)

### 2.3 Tài liệu tham khảo và trích dẫn

Tài liệu tham khảo được xếp riêng theo từng ngôn ngữ (Việt, Anh, Pháp, Đức, Trung, Nhật...). Các tài liệu tiếng nước ngoài phải giữ nguyên văn, không phiên âm, không

dịch. Đối với những tài liệu bằng ngôn ngữ còn ít người biết có thể thêm phần dịch tiếng Việt đi kèm theo mỗi tài liệu.

Tài liệu tham khảo được xếp theo thứ tự ABC họ tên tác giả theo thông lệ từng nước.

- Tác giả là người nước ngoài: xếp thứ tự ABC theo họ
- Tác giả là người Việt Nam: vẫn giữ nguyên thứ tự thông thường của tên người Việt Nam, không đảo tên lên trước họ và xếp thứ tự ABC theo họ.

Tài liệu không có tên tác giả thì xếp theo thứ tự ABC theo từ đầu của tên cơ quan ban hành báo cáo hay ấn phẩm.

Tài liệu tham khảo là sách, luận văn, luận án, báo cáo phải ghi đầy đủ các thông tin sau:

- Tên các tác giả: không có dấu cách
- Năm công bố: đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn
- Tên tài liệu: không in nghiêng, dấu chấm cuối tên
- Các số trang: gạch ngang giữa hai chữ số, dấu chấm kết thúc

Khi trích dẫn tài liệu có nhiều tác giả nên dùng *et al.* (đối với tài liệu tiếng Anh), và *ctv.* (đối với tài liệu tiếng Việt)

### **Thí dụ minh họa:**

#### **Tiếng Việt**

Bộ Nông nghiệp và PTNT (1996), Báo cáo tổng kết 5 năm (1992-1996) Phát triển lúa lai, Hà Nội.

Quách Ngọc Ân (1992), “Nhìn lại hai năm phát triển lúa lai”. Di truyền học ứng dụng, 98(1), tr 10-16.

#### **Tiếng Anh**

Anderson J. E. (1985), The Relative Inefficiency of Quota, The Cheese Case, American Economic Review. 75(1), pp. 178-90.

Borkakati R. P. and S. S. Virmani (1997), Genetics of thermosensitive genic male sterility in Rice, Euphytica. pp. 1-7.

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ  
KHOA MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN  
BỘ MÔN QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG & TNTN**



**LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC  
NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**ỨNG DỤNG GIS TRONG QUẢN LÝ  
CHẤT THẢI RẮN TẠI QUẬN NINH KIỀU  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Sinh viên thực hiện  
NGUYỄN VĂN A                      MSSV

Cán bộ hướng dẫn  
TS. TRẦN VĂN B

**Cần Thơ, tháng 12 - 2014**

# MỤC LỤC

	<b>Trang</b>
Trang phụ bìa	
Lời cảm ơn	ii
Tóm lược	iii
Mục lục	iv
Danh sách ký hiệu, chữ viết tắt	v
Danh sách hình	vi
Danh sách bảng	vii
Chương 1: GIỚI THIỆU	1
Chương 2: LƯỢC KHẢO TÀI LIỆU .....	3
2.1	3
1.2.1	5
1.2.2	8
2.2	...
.....	
Chương 3: PHƯƠNG TIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.....	25
3.1 Phương tiện nghiên cứu.....	25
3.2 Phương pháp nghiên cứu.....	26
Chương 4: KẾT QUẢ VÀ THẢO UẬN.....	41
4.1	41
4.1.1	42
4.1.2	48
4.2	....
.....	
Chương 5: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	63
5.1 KẾT LUẬN .....	63
5.2 KIẾN NGHỊ.....	64
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	66
PHỤ LỤC.....	65

## **DANH SÁCH CÁC TỪ VIẾT TẮT**

Sắp xếp theo thứ tự A, B, C

BVMT: bảo vệ môi trường

CTR: chất thải rắn

.....

TSS: tổng chất rắn lơ lửng

....



## DANH SÁCH BẢNG

<b>Bảng</b>	<b>Tên bảng</b>	<b>Trang</b>
2.1		22
2.2		23
2.3		23
3.1		24
3.2		25
3.3		26

## DANH SÁCH HÌNH

<b>Hình</b>	<b>Tên hình</b>	<b>Trang</b>
2.1		7
2.2		36
2.3		37
4.1		39
4.2		40
4.3		43